

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2026/HS-PT
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh và bà Bùi Thị Đoan Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lụa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H (tức H1), sinh ngày 09 tháng 01 năm 1993 tại xã X, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: thôn H, xã X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1966 (đã chết năm 2018) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1998, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2014/HSST ngày 08/8/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử Nguyễn Văn H 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cố ý gây thương tích, tháng 10/2014 chấp hành xong án phí (đã được xóa).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt).

- ***Bị hại có kháng cáo:*** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn H, xã X, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/8/2025, Nguyễn Văn H có gọi điện thoại cho anh họ là Nguyễn Văn D ở cùng tổ dân phố để rủ đi uống bia, anh D đồng ý rồi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, màu đỏ, BKS: 88A-279.76 của D đến nhà đón H, rồi chở H đi đón bạn của H là Nguyễn Hoàng A, SN 1993 ở tổ dân phố D Đ, phường P, tỉnh Phú Thọ. Sau khi đón xong cả ba cùng nhau đến quán bia T2 còi của chị Vũ Thị H2 để uống bia. Trên đường đi thì H có gọi điện thoại cho Nguyễn Quang T3, SN 1995 trú tại tổ dân phố Đ, phường P, tỉnh Phú Thọ đến quán bia T2 còi để uống bia. Khi đến quán bia thì H, Hoàng A và D đến và uống bia trước, khoảng 15 phút sau T3 đến ngồi uống bia cùng. H ngồi ở góc ngoài bên trái quay lưng ra cửa ra vào, T3 ngồi bên phải của H cùng quay lưng ra cửa, D ngồi đối diện với T3, Hoàng A ngồi đối diện với H, khoảng cách giữa bốn người với nhau chưa đầy một mét, cả bốn người ngồi uống bia với nhau đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày thì H và D xảy ra mâu thuẫn vì trong lúc nói chuyện H nói với anh D là "nhìn mẹ vợ mày đi quá" anh D nghe thế nghĩ H nói xấu "vợ mình đi làm đi" nên nói lại "ăn nói cho cẩn thận, con vợ mày làm đi ý", hai bên tranh cãi với nhau, H bảo "mày không nghe rõ gì à", nghe anh D tiếp tục nói vợ H làm đi nên H dùng tay trái ném đôi đũa đang ăn vào vùng ngực của anh D, anh D ngẩng mặt nhìn H, thì H tiếp tục dùng tay trái cầm bát ăn bằng sứ màu trắng cao 05cm, đường kính miệng bát 11cm ném trúng vào phần trán phải và sống mũi của anh D gây thương tích. Hậu quả: D bị thương tích rách da, chảy máu thì được anh Hoàng A, H đưa đến Trạm xá phường T cũ để băng bó sơ cứu, sau chuyển đến bệnh viện Đ để khâu vết thương, và điều trị đến ngày 13/8/2025 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra anh Nguyễn Văn D đã có đơn trình báo đến Công an phường P, tỉnh Phú Thọ về việc anh bị đánh gây thương tích và đề nghị xử lý Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh P đã đến lập biên bản sự việc và Tổ chức khám nghiệm hiện trường theo quy định, thu giữ tang vật của vụ án là: nhiều mảnh sứ màu trắng của chiếc bát bị ném vỡ, trong đó mảnh to nhất kích thước (4x45)cm, mảnh nhỏ nhất kích thước (2x3,5)cm và 01 bát sứ màu trắng cao 05cm, đường kính miệng bát 11cm, chiếc bát giống chiếc bát mà Nguyễn Văn H đã dùng ném anh Nguyễn Văn D ngày 09/8/2025 do chị Vũ Thị H2 chủ quán B để phục vụ điều tra.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

*** Kết quả trưng cầu giám định:**

Ngày 12/8/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu số A3093 Trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh P xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn D. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 60 ngày 18/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh P, kết luận:

- 02 vết thương vùng trán mỗi vết xép: 03%.

- Vết thương phần mềm 1/3 giữa sống mũi xếp: 03%.
- Hiện tại đương sự đang điều trị các thương tích, khi nào ổn định giám định bổ sung.

Căn cứ theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019, thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 09% (Bút lục 81 - 84).

Ngày 20/10/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh P Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số A6398 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn D. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 119 ngày 30/10/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh P, kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng giữa trán không có tóc che kích thước nhỏ xếp: 03%.
- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán phải kích thước nhỏ xếp: 03%.
- Sẹo vết thương phần mềm vùng giữa sống mũi kích thước nhỏ xếp: 03%.
- Mất liên tục xương mũi (gãy xương mũi cánh phải), khuyết răng 1.1; 1.2; 2.1; 2.2; không có đủ căn cứ để xác định tổn thương.

Căn cứ theo Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019, thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 09%.

Ngày 22/10/2025 Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản số A9333 Trưng cầu định giá Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự phườn P, định giá đối với 01 chiếc bát sứ màu trắng cao 05cm, đường kính miệng bát 11cm. Tại Kết luận định giá số 04 ngày 24/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự phườn P kết luận: 01 chiếc bát sứ màu trắng cao 05cm, đường kính miệng bát 11cm có giá trị 9.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **01 (Một)** năm **03 (Ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; bị hại anh Nguyễn Văn D kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh

Nguyễn Văn D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2025/HS -ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 09/8/2025, tại quán bia T2 còi của chị Vũ Thị H2, trong lúc đang ngồi uống bia với nhau, Nguyễn Văn H có nói với anh Nguyễn Văn D ở cùng tổ dân phố là “nhìn mẹ vợ mày đi quá” D tưởng H nói xấu vợ mình nên nói lại “ăn nói cho cẩn thận, con vợ mày làm đi ý”, rồi cả hai xảy ra cãi chửi nhau, H dùng tay phải cầm 01 bát sứ màu trắng cao 05cm, đường kính miệng bát 11cm ném trúng vào phần trán phải và sống mũi của anh D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% (theo kết luận giám định).

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng pháp luật, xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng nhận thấy:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã dùng bát sứ màu trắng là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn D bị tổn hại sức khỏe 9%. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng tuy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp

bổ sung tài liệu chứng cứ là đơn xác nhận bị cáo hiện nay đang nuôi bà nội là vợ của liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích, bản thân bị cáo đã được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội với cùng tội mà trước đó bị cáo đã từng phạm phải. Bản thân bị hại đề nghị xử phạt mức án nghiêm minh. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, từ đó xử phạt bị cáo 01 (một) 03 (ba) năm tù là thỏa đáng. Kháng cáo của bị cáo đề nghị Tòa án xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có căn cứ, không được chấp nhận.

[5] Xét kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn D, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị hại cho rằng bị cáo có hành vi mang tính côn đồ, coi thường pháp luật và cần phải xử phạt nghiêm khắc hơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: yếu tố “có tính chất côn đồ” đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét là tình tiết định khung khi áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, không thể tiếp tục lấy chính yếu tố này để làm căn cứ tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, bị hại cho rằng bị cáo không ăn năn hối cải, có thái độ thách thức, tuy nhiên tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thể hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, không quanh co chối tội và đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả. Vì vậy, không có đủ căn cứ để xác định bị cáo có thái độ ngoan cố hay cần phải xử lý nghiêm khắc hơn mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn đã đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy kháng cáo của anh D không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của anh Nguyễn Văn D không được chấp nhận nên anh D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số

94/2025/HS -ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **01 (Một)** năm **03 (Ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Anh Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Tòa án nhân dân khu vực 8- Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền